

Số: 5134/CHHVN-ATANHH
V/v báo cáo tổng kết tai nạn
hàng hải năm 2017

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2017

Kính gửi:

- Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia;
- Bộ Giao thông vận tải.

Cục Hàng hải Việt Nam báo cáo tình hình tai nạn hàng hải năm 2017 (từ ngày 16/12/2016 đến ngày 15/12/2017), phương hướng nhiệm vụ năm 2018 như sau:

1. Thống kê tai nạn hàng hải:

Năm 2017 toàn quốc đã xảy ra 19 vụ tai nạn hàng hải. So với năm 2016, số vụ tai nạn hàng hải trong năm 2017 giảm 02 vụ (19/21); số người chết và mất tích tăng 07 người (12/05); số người bị thương tăng 04 người (04/00).

Các vụ tai nạn hàng hải có đặc điểm như sau:

- Về mức độ nghiêm trọng: có 10 vụ tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng, 04 vụ tai nạn hàng hải nghiêm trọng và 05 vụ tai nạn hàng hải ít nghiêm trọng.

- Về vị trí địa lý: 08 vụ tai nạn hàng hải xảy ra trong vùng nước cảng biển, 11 vụ tai nạn hàng hải xảy ra ngoài biển.

- Về phương tiện liên quan: có 05 tàu nước ngoài, 18 tàu biển Việt Nam và 03 phương tiện thủy nội địa liên quan đến các vụ tai nạn hàng hải; 01 vụ liên quan đến sà lan bị chìm trong vùng nước cảng biển; 03 tàu cá bị tàu biển đâm.

- Về loại tai nạn:

+ Đâm va: 10 vụ (05 vụ ĐBNT và 05 vụ ít nghiêm trọng), trong đó liên quan đến: 10 tàu biển Việt Nam, 04 tàu biển nước ngoài, 03 phương tiện thủy nội địa, 03 tàu cá.

+ Mắc cạn: 02 vụ trong đó liên quan đến 01 tàu biển Việt Nam và 01 tàu biển nước ngoài.

+ Chìm đắm: 06 vụ liên quan đến tàu biển Việt Nam.

+ Cháy, nổ: 01 vụ liên quan đến 01 tàu biển Việt Nam.

Số vụ tai nạn hàng hải năm 2017 giảm 02 vụ so với năm 2016 nhưng số vụ tai nạn hàng hải đặc biệt nghiêm trọng trong năm 2017 lại tăng lên 04 vụ so với năm 2016 (10/06).

2. Nguyên nhân chính của các vụ tai nạn hàng hải xảy ra trong năm 2017:

- Thuyền viên không thực hiện nghiêm túc công tác cảnh giới khi tàu hành trình, hạn chế về trình độ và thiếu kinh nghiệm nên điều động tránh va chưa phù hợp theo Quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển (Colreg 72) dẫn đến đâm va. Đặc biệt ngư dân và thuyền viên trên phương tiện thủy nội địa còn hạn chế về trình độ, không thực hiện việc trực ca khi tàu ở trên biển có trường hợp tàu cá bị đâm chìm nhưng thuyền viên không biết tàu đâm; trang thiết bị trên tàu cá và phương tiện thủy nội địa rất thô sơ nên khó khăn cho tàu biển trong công tác phối hợp tránh va; những phương tiện này khi hành trình trên luồng thường không tuân thủ nội quy cảng biển, thường cắt mũi tàu biển dẫn đến bị tàu biển đâm.

- Tình trạng kỹ thuật của tàu biển không đảm bảo yêu cầu, nhiều tàu đang hành trình bị sự cố máy, bị thủng vỏ nước tràn vào tàu dẫn đến tàu bị mắc cạn hoặc chìm đắm. Đây là một điều hết sức đáng lo ngại trong thời điểm hiện nay, tỉ lệ chiếm khoảng 50% tổng số vụ tai nạn hàng hải trong năm 2017.

- Một số trường hợp hoa tiêu dẫn tàu cũng như thuyền trưởng chủ quan, chưa thực sự mẫn cán, chưa chấp hành các nội quy cảng biển khi điều động tàu trong vùng nước cảng biển dẫn đến tình huống quá cận gác va chạm với cầu cảng hoặc đâm va với phương tiện khác.

- Trong nhiều trường hợp khi tai nạn xảy ra, sau khi tiến hành công tác cứu nạn cho thấy số lượng người đi trên tàu sai lệch với danh sách thuyền viên khai báo khi làm thủ tục rời cảng, như vậy vẫn còn tồn tại hiện tượng gian lận trong việc bố trí thuyền bộ, khai báo hành khách.

3. Một số biện pháp nhằm hạn chế tai nạn hàng hải:

Để hạn chế tai nạn hàng hải trong năm 2018, Cục Hàng hải Việt Nam đã và đang triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn hàng hải, cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật hàng hải, đặc biệt là quy tắc phòng ngừa đâm va trên biển cho ngư dân, thuyền viên điều khiển phương tiện thủy nội địa, ... tổ chức các cuộc Hội thảo chuyên đề với các cơ quan, đơn vị có liên quan để đưa ra các giải pháp nhằm giảm thiểu số vụ tai nạn, đặc biệt là tai nạn liên quan đến tàu cá trên biển.

- Phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam trong công tác kiểm tra tàu biển, kiên quyết không cấp phép rời cảng cho những tàu không đủ điều kiện an toàn. Giám sát chặt chẽ hoạt động của các tàu biển mang cấp hạn chế hoạt động trên biển.

- Chỉ đạo các Công ty hoa tiêu, chấn chỉnh công tác dẫn tàu của hoa tiêu hàng hải, các trường đào tạo, các Công ty quản lý tàu tuyên truyền nâng cao chất

lượng công tác đào tạo thuyền viên.

- Chỉ đạo các Cảng vụ hàng hải phối hợp chặt chẽ với Biên phòng cửa khẩu cảng và các cơ quan đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra danh sách thuyền viên, xử lý nghiêm tình trạng gian lận trong việc bố trí thuyền bộ, hành khách trên tàu.

- Tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị có liên quan trong thực thi nhiệm vụ. Triển khai hiệu quả các quy chế phối hợp đã ký kết với các lực lượng như Biên phòng, Cảnh sát biển, Cục Đường thủy nội địa, Công an...

- Nâng cao ý thức thực thi công vụ và ứng dụng hiệu quả hệ thống VTS, AIS và LRIT trong giám sát hoạt động của tàu biển. Để bảo đảm thực hiện tốt các giải pháp nêu trên thì ý thức thực thi công vụ cần được nhận thức rõ và thực hiện nghiêm túc. Hạn chế tối đa các hành vi tiêu cực những nhiễu vì mục đích cá nhân trong thực thi công vụ.

- Các Cảng vụ hàng hải khu vực có công trình thi công cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án điều tiết giao thông; cập nhật, điều chỉnh bổ sung kịp thời Phương án điều tiết đã được phê duyệt phù hợp với tình hình hoạt động hàng hải của khu vực, kiên quyết không để xảy ra tai nạn trên công trường.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, huấn luyện thuyền viên.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 11/CT-BGTVT ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, thực hiện kiểm tra, giám sát hiệu quả các tàu biển hoạt động tuyến nội địa và phương tiện SB về bố trí thuyền bộ và hàng hóa trước khi cho tàu rời cảng.

- Tiếp tục triển khai Đề án duy trì đội tàu biển Việt Nam trong danh sách trắng và xám của Tổ chức kiểm tra nhà nước cảng biển châu Á – Thái Bình Dương (Tokyo MOU).

4. Kế hoạch thực hiện năm 2018:

Cục Hàng hải Việt Nam xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện một số biện pháp để nâng cao ý thức chấp hành các quy định của pháp luật của người giao thông trên biển, góp phần làm giảm thiểu tai nạn hàng hải như sau:

a) Tăng cường vai trò của cấp ủy Đảng trong công tác chỉ đạo, thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông để nâng cao năng lực, hiệu lực quản lý nhà nước.

b) Triển khai Đề án duy trì đội tàu biển Việt Nam trong danh sách trắng và xám của Tokyo MOU.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 11/CT-BGTVT ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn hàng hải và an toàn giao thông đường thủy nội địa

d) Kiểm tra, giám sát chặt chẽ vận tải hành khách trên các tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo, bảo đảm an toàn cho nhân dân đi lại.

e) Tăng cường công tác kiểm tra đối với tàu biển và cảng biển; cương quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

f) Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở đào tạo. Cương quyết đình chỉ hoạt động đối với các đơn vị, cơ sở vi phạm về đào tạo, sát hạch cấp chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và hoa tiêu hàng hải.

g) Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; tăng cường sử dụng các trang thiết bị hỗ trợ, giám sát (VTS, AIS, LRIT ...) trong công tác quản lý an toàn giao thông hàng hải.

h) Hoàn thiện và thực hiện quy định trách nhiệm cá nhân đối với lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông; đẩy mạnh chống tiêu cực trong các lĩnh vực: đào tạo, sát hạch, cấp chứng chỉ chuyên môn; quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông; quản lý đầu tư, xây dựng công trình giao thông, hoạt động thanh tra, kiểm tra.

i) Hoàn thiện các quy định của pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, đề án về bảo đảm trật tự an toàn giao thông hàng hải.

k) Kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực thi các nhiệm vụ được giao nhằm bảo đảm an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường trong vùng nước cảng biển và trên vùng biển Việt Nam. Tiếp tục nâng cao chất lượng, trình độ của các cán bộ thực thi công vụ về công tác an toàn, an ninh hàng hải.

Trên đây là tổng hợp tình hình tai nạn hàng hải năm 2017, các nguyên nhân, giải pháp để giảm thiểu tai nạn và phương hướng hoạt động năm 2018 của Cục Hàng hải Việt Nam. Cục Hàng hải Việt Nam kính báo cáo Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia và Bộ Giao thông vận tải./.

Nơi nhận: ~~ky~~

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- BTL Cảnh sát biển (để p/h);
- VP Cục (để đưa lên website);
- Lưu: VT, ATANHH (2).



Nguyễn Hoàng

PHỤ LỤC 3

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TAI NAN HÀNG HẢI NĂM 2017.
(Ban hành kèm theo Thông tư số 34/2015/TT-BGTVT ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Phân loại tai nạn	Số vụ tai nạn				Số người bị thương (người)	Tổn thất vật chất	
	Đặc biệt nghiêm trọng	Nghiêm trọng	Ít nghiêm trọng	Cộng tích			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
TỔNG SỐ	10	4	5	19	12	4	
I. Trong đó chia ra:							
- Tàu trong nước	9	3	3	15	12	4	b/ Hàng hóa:
- Tàu nước ngoài	1	1	3	5			Gần 63.000 tấn hàng hóa (1.873,10 tấn than
II. Trong đó chia ra:							cám, 3.070 tấn gạo, 43.990 tấn clinker,
- Mất tích							2.998,74 tấn Clinker, 2.786 tấn tôn cuộn, 970
- Đâm va	5			5	10		tấn xi măng bao, 1.668 tấn Clinker, 400m3
- Va chạm							cát, 3.004 tấn thép cuộn, 1.800 tấn sắt xây
- Mắc cạn							dụng) bị chìm.
- Cháy							c/ Chi phí sửa chữa
- Nổ							
- Thùng vò							d/ Môi trường:
- Trần dầu							
- Lật tàu							
- Chìm đắm						6	
- Tai nạn khác							

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2017
(Ký tên, đóng dấu)